

Số: **940** /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **06** tháng **4** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho các tập thể,
cá nhân khối các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho 08 tập thể, 254 cá nhân khối các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (có tên trong danh sách kèm theo) có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024-2025.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCCB;





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

**CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN KHỎI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP
ĐƯỢC TẶNG “BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP” NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số: 940/QĐ-BTP ngày 06 tháng 4 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. TẬP THỂ

1. Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
2. Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
3. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội;
4. Ban Trị sự, Báo Pháp luật Việt Nam;
5. Ban Thời sự - Nội chính, Báo Pháp luật Việt Nam;
6. Phòng Truyền thông - Phát hành, Nhà xuất bản Tư pháp;
7. Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Nội chính, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
8. Phòng Tư pháp quốc tế và tương trợ tư pháp về dân sự, Cục Pháp luật quốc tế và Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Thái Hà, Chuyên viên chính Văn phòng Đảng ủy;
2. Bà Trần Thị Thanh Tâm, Chuyên viên Ban Tổ chức Đảng ủy;
3. Bà Đào Thùy Linh, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy;
4. Bà Dương Thị Hoài Thu, Trưởng phòng Phòng Quản lý ngân sách - tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính;
5. Bà Dương Hương Giang, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý ngân sách - tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính;
6. Bà Nông Thu Trang, Chuyên viên Phòng Quản lý ngân sách - tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính;
7. Bà Trần Thị Tâm, Chuyên viên Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính;

8. Ông Phạm Đức Dụ, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin;
9. Bà Nguyễn Thị Thái Nguyên, Chánh Văn phòng Cục Công nghệ thông tin;
10. Ông Lê Anh Đức, Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số, Cục Công nghệ thông tin;
11. Bà Nguyễn Thị Thu Nga, Viên chức Trung tâm Công nghệ và Dịch vụ số Tư pháp, Cục Công nghệ thông tin;
12. Bà Hà Thị Lan, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
13. Ông Trần Mạnh Cường, Chuyên viên chính Phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
14. Bà Phan Thu Thủy, Chuyên viên Phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
15. Bà Đặng Thị Lan Anh, Chuyên viên Phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
16. Bà Mai Lan Ngọc, Chuyên viên Phòng Tổ chức bộ máy và biên chế, Vụ Tổ chức cán bộ;
17. Ông Vũ Hoàng Tuấn, Chuyên viên Phòng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và Tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ;
18. Bà Dương Thị Lan Anh, Cán sự Phòng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và Tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ;
19. Bà Nguyễn Thị Hương Tám, Chuyên viên chính Phòng Thi đua - Khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ;
20. Bà Bé Thị Trang, Chuyên viên Phòng Thi đua - Khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ;
21. Ông Lê Thái Phương, Phó Chánh Văn phòng Bộ;
22. Bà Đỗ Thị Kiều Ngân, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ;
23. Bà Đào Thị Thu Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ;
24. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giang, Chuyên viên chính Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ;
25. Bà Trần Thị Hà Giang, Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ;
26. Ông Lê Hải Long, Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ; u

27. Bà Lê Thị Hà, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ;
28. Bà Nguyễn Ngọc Bích, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ;
29. Bà Đào Thị Mai, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ;
30. Ông Bùi Mạnh Nhất, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ;
31. Ông Nguyễn Đăng Đoàn, Cán sự Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ;
32. Ông Dương Đức Toàn, Nhân viên Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ;
33. Ông Nguyễn Thành Tâm, Nhân viên Đội Bảo vệ, Văn phòng Bộ;
34. Bà Hồ Thị Thanh, Nhân viên Phòng Quản trị, Văn phòng Bộ;
35. Ông Bùi Đức Thuận, Nhân viên Đội xe, Văn phòng Bộ;
36. Ông Nguyễn Hoài Văn, Nhân viên Đội xe, Văn phòng Bộ;
37. Ông Nguyễn Duy Linh, Nhân viên Đội xe, Văn phòng Bộ;
38. Bà Trần Phương Thanh, Chuyên viên chính Văn phòng Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh;
39. Bà Lê Thị Minh Long, Chuyên viên chính Văn phòng Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh;
40. Ông Võ Trần Quốc Hùng, Nhân viên Văn phòng Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh;
41. Bà Vũ Phương Thảo, Chuyên viên chính Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối Nội chính và Tổng hợp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
42. Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính khối Nội chính và Tổng hợp, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
43. Ông Nguyễn Bá Bình, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Luật Hà Nội;
44. Ông Nguyễn Hải Tùng, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Giáo dục thể chất, Trường Đại học Luật Hà Nội;
45. Ông Ngô Văn Nhân, Trưởng khoa Khoa Lí luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
46. Bà Ninh Thị Hồng, Giảng viên Khoa Lí luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;

47. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giảng viên Khoa Lí luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
48. Bà Nguyễn Thị Yến, Giảng viên Khoa Lí luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
49. Bà Đào Thị Tâm, Phó Trưởng bộ môn, phụ trách Bộ môn Tiếng Anh cơ bản, Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
50. Bà Trần Thị Thương, Giảng viên Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
51. Bà Hoàng Khánh Linh, Giảng viên Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
52. Ông Vũ Văn Tuấn, Giảng viên Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
53. Bà Nguyễn Thị Nhân, Giảng viên Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
54. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Chuyên viên Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
55. Bà Nguyễn Thị Thắm, Trợ giảng Khoa Ngoại ngữ pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội;
56. Ông Trần Anh Tuấn, Trưởng khoa Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
57. Bà Hoàng Thị Loan, Trưởng bộ môn Bộ môn Luật Dân sự, Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
58. Bà Lê Thị Giang, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Luật Dân sự, Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
59. Bà Phạm Minh Huyền, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Luật Sở hữu trí tuệ, Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
60. Bà Chu Thị Lam Giang, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
61. Ông Nguyễn Đức Hiệp, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
62. Bà Trần Phương Thảo, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
63. Bà Nguyễn Phan Diệu Linh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

64. Bà Ngô Linh Ngọc, Trưởng bộ môn Bộ môn Xây dựng văn bản pháp luật Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
65. Bà Mai Thị Mai, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Luật Hiến pháp Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
66. Bà Nguyễn Thùy Linh, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
67. Bà Nguyễn Thùy Linh, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
68. Bà Nguyễn Thị Quang Đức, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
69. Bà Trần Thị Hoa, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
70. Bà Tống Thị Thanh Tú, Chuyên viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
71. Bà Cao Thị Oanh, Trưởng khoa Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
72. Bà Ngô Thị Vân Anh, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Luật Tố tụng hình sự, Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
73. Bà Nguyễn Việt Khánh Hoà, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
74. Bà Trần Thanh Vân, Chuyên viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
75. Bà Đoàn Thu Trang, Trợ giảng Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
76. Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Trưởng khoa Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
77. Bà Nguyễn Thị Yến, Trưởng bộ môn Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
78. Bà Trần Thị Bảo Ánh, Phó trưởng bộ môn Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
79. Bà Vũ Thị Duyên Thủy, Trưởng bộ môn Bộ môn Luật Môi trường, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

80. Bà Phạm Phương Thảo, Phó Trưởng bộ môn Bộ môn Pháp luật cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
81. Bà Phạm Thu Thủy, Trưởng bộ môn Bộ môn Luật Đất đai, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
82. Ông Nguyễn Văn Luân, Phó Trưởng bộ môn phụ trách Bộ môn Kinh tế học, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
83. Bà Đào Ánh Tuyết, Giảng viên Khoa pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
84. Bà Nguyễn Phương Chinh, Giảng viên Khoa pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
85. Bà Cao Thanh Huyền, Giảng viên Khoa pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
86. Bà Nguyễn Thị Minh Hà, Giảng viên Khoa pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
87. Ông Nguyễn Đức Việt, Phó Trưởng bộ môn Bộ môn Tư pháp quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
88. Bà Mạc Thị Hoài Thương, Phó Trưởng bộ môn Bộ môn Công pháp quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
89. Bà Phạm Thanh Hằng, Phó Trưởng bộ môn phụ trách Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hoá và dịch vụ quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
90. Bà Vũ Thị Phương Lan, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
91. Bà Hà Thanh Hoà, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
92. Bà Đoàn Quỳnh Thương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
93. Bà Trần Phương Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
94. Bà Tào Thị Huệ, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội
95. Bà Trần Thu Yến, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;

96. Ông Nguyễn Sơn Tùng, Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Luật Hà Nội;
97. Ông Vũ Gia Hoàng, Chuyên viên Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Luật Hà Nội;
98. Bà Phạm Thị Hằng, Phó Trưởng phòng Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
99. Bà Nguyễn Thị Hồng Yến, Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
100. Bà Trần Lệ Trinh, Chuyên viên Phòng Đào tạo đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
101. Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Chuyên viên Phòng Đào tạo đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
102. Ông Nguyễn Văn Hợi, Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
103. Bà Mai Thị Dung, Chuyên viên Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
104. Bà Hoàng Trang Ly, Chuyên viên Phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
105. Ông Trần Vũ Hải, Trưởng phòng Phòng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
106. Bà Đào Trà My, Chuyên viên Phòng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
107. Ông Nguyễn Tiến Định, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Cơ sở đào tạo tại Bắc Ninh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
108. Bà Kiều Thuỳ Linh, Chuyên viên Phòng Quản lý Cơ sở đào tạo tại Bắc Ninh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
109. Bà Trần Thị Minh Phượng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Quản trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
110. Bà Bùi Thị Hằng Vân, Kế toán viên Phòng Tài chính - Quản trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
111. Bà Nguyễn Tuyết Mai, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, Trường Đại học Luật Hà Nội;
112. Ông Trần Ngọc Định, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

113. Bà Tạ Thị Thu Hiền, Chuyên viên Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội;
114. Bà Vũ Thảo Nga, Chuyên viên Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội;
115. Bà Phan Thị Phương Thanh, Chuyên viên Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội;
116. Ông Vũ Văn Lai, Chuyên viên Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội;
117. Bà Nguyễn Thanh Hằng, Biên tập viên Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
118. Bà Nguyễn Thị Ánh, Thư viện viên Trung tâm Công nghệ thông tin và Thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
119. Bà Hà Thị Minh Phương, Giảng viên Trung tâm Công nghệ thông tin và Thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
120. Bà Lê Thị Hồng Lý, Thư viện viên Trung tâm Công nghệ thông tin và Thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
121. Ông Nguyễn Ngọc Hà, Chuyên viên Trung tâm Công nghệ thông tin và Thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
122. Bà Nguyễn Hiền Phương, Phó viện trưởng Viện Luật so sánh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
123. Bà Đặng Thị Hồng Tuyền, Giám đốc trung tâm Trung tâm Nghiên cứu so sánh Luật tư Viện Luật so sánh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
124. Bà Hà Thị Út, Giảng viên Viện Luật so sánh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
125. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, Phó Chánh Văn phòng Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk;
126. Bà Nguyễn Thanh Thảo, Chuyên viên Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk;
127. Ông Dương Văn Quý, Giảng viên Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk;
128. Bà Nguyễn Minh Hằng, Phó Giám đốc Học viện Tư pháp;
129. Bà Trần Thị Thu Hà, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp; 

130. Bà Đồng Thị Kim Thoa, Phó Trưởng khoa Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Học viện Tư pháp;
131. Bà Vũ Thị Thu Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý khoa học và Trị sự Tạp chí Nghề luật, Học viện Tư pháp;
132. Bà Lê Thị Hương Giang, Trưởng bộ môn Bộ môn Nghề đấu giá, Khoa Đào tạo Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
133. Bà Lê Thị Trang, Giảng viên Khoa Đào tạo Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
134. Bà Nguyễn Mai Hương, Giảng viên Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Học viện Tư pháp;
135. Ông Nguyễn Chí Hiếu, Giảng viên Khoa Đào tạo Luật sư, Học viện Tư pháp;
136. Ông Vương Văn Hiên Chuyên viên chính Trung tâm Bảo đảm chất lượng và Khảo thí, Học viện Tư pháp;
137. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;
138. Bà Trịnh Thị Thanh Huệ, Kế toán trưởng Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;
139. Ông Ngô Xuân Kỳ, Nghiên cứu viên Ban nghiên cứu chiến lược xây dựng, thi hành pháp luật và quản lý Ngành, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;
140. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;
141. Bà Nguyễn Hoàng Chi Mai, Nghiên cứu viên Ban nghiên cứu Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp, Viện Chiến lược và khoa học pháp lý;
142. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân, Trưởng phòng Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;
143. Ông Vũ Hoài Nam, Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
144. Ông Trần Ngọc Hà, Phó Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
145. Bà Vũ Hồng Thúy, Phó Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
146. Bà Lê Thị Hoa, Trưởng ban Ban Trị sự, Báo Pháp luật Việt Nam;
147. Bà Bùi Thị Thu Hằng, Trưởng ban Ban Thời sự - Nội chính, Báo Pháp luật Việt Nam; 

148. Bà Trịnh Thị Hương Giang, Phó Trưởng ban Ban Trị sự, Báo Pháp luật Việt Nam;
149. Bà Đỗ Thị Mỹ Châu, Phóng viên Ban Truyền thông đa phương tiện, Báo Pháp luật Việt Nam;
150. Ông Trần Trọng Đạt, Phóng viên Ban Truyền thông đa phương tiện, Báo Pháp luật Việt Nam;
151. Bà Nguyễn Bảo Ngọc, Chuyên viên Ban Trị sự, Báo Pháp luật Việt Nam;
152. Bà Vũ Thị Như Quỳnh, Biên tập viên hạng II Tạp chí Dân chủ và pháp luật;
153. Ông Phan Hoàng Ngọc, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc;
154. Bà Đồng Thị Hồng, Chuyên viên Phòng Quản trị, Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc;
155. Bà Đỗ Thị Thu Hiền, Giảng viên Khoa Đào tạo cơ sở, Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc;
156. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Giảng viên Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc;
157. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Giảng viên Khoa Đào tạo nghiệp vụ, Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc;
158. Bà Lê Thị Hồng Tuyết, Chuyên viên Ban Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
159. Bà Đỗ Thị Hồng Vân, Chuyên viên Ban Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
160. Bà Đinh Thị Ngọc Minh, Thẩm tra viên chính Ban Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
161. Ông Nguyễn Văn Quang, Chuyên viên Ban Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
162. Bà Nguyễn Thị Trang, Thẩm tra viên chính Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
163. Bà Đậu Thị Hiền, Phó Trưởng ban Ban Chuyển đổi số và thống kê dữ liệu thi hành án, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
164. Bà Tống Phương Anh, Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;



165. Bà Điều Quỳnh Anh, Thẩm tra viên Ban Tổ chức cán bộ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
166. Bà Bùi Thị Lư, Chuyên viên chính Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
167. Ông Đinh Văn Quang, Chuyên viên chính Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
168. Ông Trịnh Quang Trung, Lái xe Văn phòng Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
169. Ông Nguyễn Thanh Nam, Thẩm tra viên Ban Nghiệp vụ thi hành án hành chính và Thừa hành viên, Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
170. Ông Cù Thu Anh, Cục trưởng, Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
171. Bà Vũ Thị Hương, Phó Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
172. Bà Ngô Quỳnh Hoa, Phó Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
173. Bà Nguyễn thị Thanh - Phó cục trưởng, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
174. Bà Phan Thị Thu Hà, Trưởng phòng Phòng Quản lý trợ giúp pháp lý, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
175. Bà Nguyễn Thị Quế, Trưởng phòng Phòng Quản lý hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
176. Bà Nguyễn Thùy Nhung, Chuyên viên chính Phòng Chính sách và pháp luật, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
177. Bà Trần Thị Phụng, Chuyên viên chính Phòng Chính sách và pháp luật, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
178. Bà Nguyễn Thị Tâm, Chuyên viên chính Phòng Quản lý hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
179. Bà Đinh Quỳnh Mỹ, Chuyên viên chính Phòng Quản lý hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
180. Bà Bùi Thị Thu Hiền, Chuyên viên chính Văn phòng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; u

181. Bà Nguyễn Diệu Hương, Chuyên viên Phòng Quản lý trợ giúp pháp lý, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
182. Ông Nguyễn Việt Hà, Chuyên viên Phòng Quản lý hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
183. Ông Nhâm Ngọc Hiến, Phó Cục trưởng Cục Hành chính tư pháp;
184. Bà Nguyễn Minh Phượng, Phó trưởng phòng Phòng Thực hiện nhiệm vụ cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi quốc tế, Cục Hành chính tư pháp;
185. Bà Lê Thu Hiền, Phó trưởng phòng Phòng Quản lý quốc tịch, Cục Hành chính tư pháp;
186. Bà Hạp Thị Như Nguyệt, Chuyên viên Phòng Quản lý hộ tịch, Cục Hành chính tư pháp;
187. Bà Nguyễn Thu Thảo, Chuyên viên chính Phòng Quản lý hộ tịch, Cục Hành chính tư pháp;
188. Bà Nguyễn Thị Phương Thu, Chuyên viên chính Phòng Quản lý nuôi con nuôi, Cục Hành chính tư pháp;
189. Bà Võ Thị Hạnh, Chuyên viên chính Phòng Quản lý quốc tịch, Cục Hành chính tư pháp;
190. Ông Nguyễn Tấn Cường, Phó Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
191. Bà Nguyễn Nguyệt Hà, Phó Chánh Văn phòng Cục Bổ trợ tư pháp;
192. Bà Phạm Thùy Linh, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý luật sư, tư vấn pháp luật, Cục Bổ trợ tư pháp;
193. Bà Vũ Hải Linh, Chuyên viên chính Phòng Quản lý luật sư, tư vấn pháp luật, Cục Bổ trợ tư pháp;
194. Bà Phạm Thị Minh Ngọc, Chuyên viên Phòng Quản lý công chứng, chứng thực, quản tài viên, Cục Bổ trợ tư pháp;
195. Bà Nguyễn Quỳnh Thoa, Chuyên viên chính Phòng Quản lý đấu giá tài sản, giám định tư pháp, trọng tài, hòa giải, Cục Bổ trợ tư pháp;
196. Ông Lê Vệ Quốc, Cục trưởng Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
197. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Phó Cục trưởng Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
198. Đỗ Thị Mười, Chuyên viên chính, Văn phòng Cục đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước; ML

199. Ông Đỗ Thế Toàn, Lái xe Văn phòng Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
200. Ông Chu Văn Đoàn, Nhân viên Văn phòng Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
201. Ông Nguyễn Tiến Thơ, Chuyên viên chính Phòng Quản lý đăng ký trực tuyến và thông tin dữ liệu, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
202. Ông Phạm Trường Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý nghiệp vụ về đăng ký biện pháp bảo đảm, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
203. Bà Nguyễn Thị Hoa, Chuyên viên chính Phòng Quản lý nghiệp vụ về đăng ký biện pháp bảo đảm, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
204. Bà Vũ Thị Ngọc Ánh, Chuyên viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
205. Bà Bùi Thị Huyền, Chuyên viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
206. Ông Tạ Văn Điệp, Kế toán viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
207. Bà Phạm Minh Chi, Nhân viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
208. Bà Trần Thu Huyền, Phó Giám đốc Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
209. Bà Quách Thu Thúy, Phó Giám đốc Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
210. Bà Dương Thị Phương Thảo, Chuyên viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
211. Bà Nguyễn Linh Kha, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế; u

212. Ông Đào Quý Lộc, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
213. Bà Nguyễn Minh Hằng, Trưởng phòng Phòng Hợp tác châu Âu, châu Mỹ và nhân quyền, Vụ Hợp tác quốc tế;
214. Bà Bùi Thu Uyên, chuyên viên Phòng Hợp tác châu Á, châu Phi, châu Đại dương và Liên hợp quốc, Vụ Hợp tác quốc tế;
215. Ông Nguyễn Hồng Hải, Cục trưởng Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
216. Ông Cao Đăng Vinh, Phó Cục trưởng Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
217. Bà Lê Thị Hoàng Thanh, Phó Cục trưởng Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
218. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài, Trưởng phòng Phòng Pháp luật doanh nghiệp, lao động, an sinh xã hội và Tổng hợp, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
219. Ông Nguyễn Cảnh Thăng, Phó Trưởng phòng Phòng Pháp luật kinh tế ngành, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
220. Ông Phạm Phúc Thịnh, Phó Trưởng phòng Phòng Pháp luật kinh tế ngành, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
221. Ông Vũ Lê Giang, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật dân sự, thương mại và khoa học công nghệ, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
222. Bà Trần Thị Thu Hằng, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật dân sự, thương mại và khoa học công nghệ, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
223. Bà Lưu Thị Lam, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật doanh nghiệp lao động, an sinh xã hội và Tổng hợp, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
224. Bà Lê Thị Hảo, Chuyên viên Phòng Pháp luật doanh nghiệp lao động, an sinh xã hội và Tổng hợp, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
225. Bà Dương Thị Bình, nguyên Phó Trưởng phòng Phòng Pháp luật hành chính và Tổng hợp, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
226. Bà Nguyễn Hồng Nhung, Chuyên viên chính Phòng pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước và công vụ, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
227. Bà Phạm Thị Ngọc Thu, Chuyên viên chính Phòng pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước và công vụ, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
228. Bà Trịnh Hồng Lê, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật hành chính và Tổng hợp, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính; 

229. Bà Phạm Thị Nhung, Chuyên viên Phòng Pháp luật hành chính và Tổng hợp, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
230. Ông Nguyễn Văn Quân, Chuyên viên Phòng Pháp luật hành chính và Tổng hợp, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
231. Bà Nguyễn Thị Tuyết Giang, Trưởng phòng Phòng Công pháp và điều ước quốc tế, Cục Pháp luật quốc tế và Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế;
232. Bà Nguyễn Hoàng Minh, Chuyên viên Phòng Pháp luật tài chính quốc tế và Tổng hợp, Cục Pháp luật quốc tế và Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế;
233. Bà Nguyễn Khánh Linh, Chuyên viên, Chuyên viên Phòng Công pháp và điều ước quốc tế, Cục Pháp luật quốc tế và Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế;
234. Ông Lê Tuấn Phong, Phó Vụ trưởng Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
235. Bà Nguyễn Hoàng Hà, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
236. Bà Nguyễn Thị Pha, Chuyên viên chính Phòng Quản lý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
237. Bà Ngô Thị Huyền, Chuyên viên chính Phòng Nghiệp vụ soạn thảo, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
238. Bà Nguyễn Thanh Hương, Phó trưởng phòng Phòng Công tác pháp chế và Chính sách pháp luật, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
239. Bà Nguyễn Thị Lan, Chuyên viên chính Phòng Công tác pháp chế và Chính sách pháp luật, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
240. Bà Phạm Thị Phương Thảo, Chuyên viên Phòng Công tác pháp chế và Chính sách pháp luật, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
241. Ông Hồ Quang Huy, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật; 

242. Bà Nguyễn Thị Thu Hòe, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
243. Bà Nguyễn Thanh Hà, Phó Cục trưởng Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
244. Bà Nguyễn Thị Minh Phương, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
245. Ông Nguyễn Hoàng Việt, Trưởng phòng Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
246. Bà Lê Thị Uyên, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Khoa giáo - Văn xã, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
247. Bà Triệu Thị Bình, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
248. Bà Trịnh Thị Nhâm, Chuyên viên chính Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Khoa giáo - Văn xã, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
249. Bà Nguyễn Thị Hà, Chuyên viên chính Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Khoa giáo - Văn xã, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
250. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Chuyên viên chính Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
251. Bà Phạm Thị Tâm, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản khối Kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
252. Bà Đặng Thị Lưu, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
253. Bà Phạm Hồng Nhung, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
254. Bà Trần Thị Hương Lan, Văn thư Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật.

Tổng số: 08 tập thể, 254 cá nhân ./. u